

CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – PHÚ THỌ
Số: 46/2023/CV-BSGPT

V/v: Xin hướng dẫn thủ tục khai và nộp
thuế tài nguyên sử dụng nước dưới đất.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 18 tháng 08 năm 2023

CỤC THUẾ TỈNH PHÚ THỌ

Đến Số: 128/8
Ngày: 21/8/2023
Chuyển:
Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: UBND TỈNH PHÚ THỌ
SỞ TNMT TỈNH PHÚ THỌ
CỤC THUẾ TỈNH PHÚ THỌ

- Căn cứ vào Luật Thuế tài nguyên số 45/2009/QH12 ngày 25 tháng 11 năm 2009 của Quốc hội;
- Căn cứ vào Luật tài nguyên nước 17/2012/QH13 ngày 21 tháng 6 năm 2012;
- Căn cứ vào thực trạng tại Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Phú Thọ.

Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Phú Thọ xin chân thành cảm ơn sự hỗ trợ của UBND Tỉnh, Sở TNMT và Cục Thuế Tỉnh Phú Thọ trong thời gian qua.

Được sự cho phép của UBND Tỉnh Phú Thọ, Công ty chúng tôi đã thực hiện khoan giếng nước ngầm năm 2019 và đầu tư hệ thống xử lý nước ngầm. Tuy nhiên, do yêu cầu chất lượng nước để sử dụng cho sản xuất bia rất cao nên chúng tôi phải đầu tư bổ sung thêm thiết bị, đến nay hệ thống xử lý nước ngầm mới được nghiệm thu và đưa vào sử dụng, bắt đầu từ ngày 03/07/2023.

Vì vậy, Công ty cổ phần bia Sài Gòn – Phú Thọ báo cáo đến UBND Tỉnh, Sở TNMT và Cục Thuế Tỉnh Phú Thọ được biết. Đồng thời kính mong các cơ quan quản lý giúp đỡ, hướng dẫn chúng tôi thủ tục khai và nộp thuế sử dụng tài nguyên nước dưới đất(nước ngầm) để đảm bảo yêu cầu pháp luật kể từ ngày 03/07/2023.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA SÀI GÒN – PHÚ THỌ
GIÁM ĐỐC



BÙI VĂN THIỀNG

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH PHÚ THỌ

Số: 2049/CTPTH-TTHT

V/v hướng dẫn thủ tục kê khai và nộp
thuế tài nguyên đối với nước ngầm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 19 tháng 9 năm 2023

Kính gửi: Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ;
Mã số thuế: 2600393941;
Địa chỉ: Khu công nghiệp Trung Hà, xã Dân
Quyền, huyện Tam Nông, Phú Thọ

Trả lời công văn số 46/2023/CV-BSGPT ngày 18/8/2023 của Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ (sau đây gọi là Công ty) về việc kê khai và nộp thuế tài nguyên đối với nước ngầm. Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Phú Thọ có ý kiến như sau:

- Căn cứ Thông tư số 152/TT-BTC ngày 02/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế Tài nguyên quy định:

“Điều 2. Đối tượng chịu thuế”

Đối tượng chịu thuế tài nguyên theo quy định tại Thông tư này là các tài nguyên thiên nhiên trong phạm vi đất liền, hải đảo, nội thuỷ, lãnh hải, vùng tiếp giáp lãnh hải, vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa thuộc chủ quyền và quyền tài phán của nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định, bao gồm:

...

5. Nước thiên nhiên, bao gồm: Nước mặt và nước dưới đất; trừ nước thiên nhiên dùng cho nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và nước biển để làm mát máy.

...

Điều 3. Người nộp thuế

Người nộp thuế tài nguyên là tổ chức, cá nhân khai thác tài nguyên thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên theo quy định tại Điều 2 Thông tư này...

...

Điều 4. Căn cứ tính thuế

1. Căn cứ tính thuế tài nguyên là sản lượng tài nguyên tính thuế, giá tính thuế tài nguyên, thuế suất thuế tài nguyên.

2. Xác định thuế tài nguyên phải nộp trong kỳ

$$\text{Thuế tài nguyên phải nộp trong kỳ} = \frac{\text{Sản lượng tài nguyên tính thuế}}{\text{Giá tính thuế}} \times \text{đơn vị tài nguyên} \times \text{thuế tài nguyên}$$

...

Điều 5. Sản lượng tài nguyên tính thuế

1. Đối với loại tài nguyên khai thác xác định được số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng thì sản lượng tài nguyên tính thuế là số lượng, trọng lượng hoặc khối lượng của tài nguyên thực tế khai thác trong kỳ tính thuế.

...

5. Đối với nước khoáng thiên nhiên, nước nóng thiên nhiên, nước thiên nhiên tinh lọc đóng chai, đóng hộp, nước thiên nhiên dùng cho sản xuất, kinh doanh thì sản lượng tài nguyên tính thuế được xác định bằng mét khối (m^3) hoặc lít (l) theo hệ thống đo đếm đạt tiêu chuẩn đo lường chất lượng Việt Nam.

Người nộp thuế phải lắp đặt thiết bị đo đếm sản lượng nước khoáng thiên nhiên, nước nóng thiên nhiên, nước thiên nhiên khai thác để làm căn cứ tính thuế. Thiết bị lắp đặt phải có giấy kiểm định của cơ quan quản lý đo lường chất lượng tiêu chuẩn Việt Nam và thông báo lần đầu với cơ quan thuế kèm theo hồ sơ khai thuế tài nguyên trong kỳ khai thuế gần nhất kể từ ngày lắp đặt xong thiết bị.

Trường hợp do điều kiện khách quan không thể lắp đặt được thiết bị đo đếm sản lượng nước khai thác sử dụng và không trực tiếp xác định được sản lượng tính thuế thì thực hiện khoán sản lượng tài nguyên khai thác theo kỳ tính thuế. Cơ quan thuế phối hợp với cơ quan có liên quan ở địa phương xác định sản lượng tài nguyên khai thác được khoán để tính thuế tài nguyên theo quy định tại Thông tư này.

...

Điều 6. Quy định về giá tính thuế tài nguyên

“Giá tính thuế tài nguyên là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên của tổ chức, cá nhân khai thác chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng nhưng không được thấp hơn giá tính thuế tài nguyên do UBND cấp tỉnh quy định; Trường hợp giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên thấp hơn giá tính thuế tài nguyên do UBND cấp tỉnh quy định thì tính thuế tài nguyên theo giá do UBND cấp tỉnh quy định.

Trường hợp sản phẩm tài nguyên được vận chuyển đi tiêu thụ, trong đó chi phí vận chuyển, giá bán sản phẩm tài nguyên được ghi nhận riêng trên hóa đơn thì giá tính thuế tài nguyên là giá bán sản phẩm tài nguyên không bao gồm chi phí vận chuyển.

1. Đối với loại tài nguyên xác định được giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên

Giá tính thuế tài nguyên là giá bán đơn vị sản phẩm tài nguyên có cùng phẩm cấp, chất lượng chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng và được áp dụng cho toàn bộ sản lượng tài nguyên khai thác trong tháng; Giá bán của một đơn vị tài nguyên được tính bằng tổng doanh thu (chưa có thuế GTGT) của loại tài nguyên bán ra chia cho tổng sản lượng tài nguyên tương ứng bán ra trong tháng.

...

4. Giá tính thuế tài nguyên trong một số trường hợp được quy định cụ thể như sau:

...

c) Đối với nước khoáng thiên nhiên, nước nóng thiên nhiên, nước thiên nhiên tinh lọc đóng chai, đóng hộp, nước thiên nhiên dùng cho sản xuất, kinh doanh mà không có giá bán ra thì giá tính thuế tài nguyên do UBND cấp tỉnh quy định theo nguyên tắc hướng dẫn tại khoản 5 Điều này.

...

Điều 8. Đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, quyết toán thuế

Việc đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, quyết toán thuế được thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có)."

- Căn cứ Thông tư 12/2016/TT-BTC ngày 20/01/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 7 Thông tư số 152/2015/TT-BTC ngày 02/10/2015 hướng dẫn về thuế tài nguyên quy định:

"Điều 1. Khoản 1 Điều 7 được sửa đổi, bổ sung như sau:

1. Thuế suất thuế tài nguyên làm căn cứ tính thuế tài nguyên đối với từng loại tài nguyên khai thác được quy định tại Biểu mức thuế suất thuế tài nguyên ban hành kèm theo Nghị quyết số 1084/2015/UBTVQH13 ngày 10 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và các văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có)."

- Căn cứ Luật số 38/2019/QH14 ngày 13/6/2019 của Quốc hội về Luật quản lý thuế quy định:

"Điều 44. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế

1. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với loại thuế khai theo tháng, theo quý được quy định như sau:

a) Chậm nhất là ngày thứ 20 của tháng tiếp theo tháng phát sinh nghĩa vụ thuế đối với trường hợp khai và nộp theo tháng;

...

2. Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế đối với loại thuế có kỳ tính thuế theo năm được quy định như sau:

a) Chậm nhất là ngày cuối cùng của tháng thứ 3 kể từ ngày kết thúc năm dương lịch hoặc năm tài chính đối với hồ sơ quyết toán thuế năm; ...

...

Điều 55. Thời hạn nộp thuế

1. Trường hợp người nộp thuế tính thuế, thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế...."

- Căn cứ Nghị định 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định chi tiết Luật Quản lý thuế quy định:

"Điều 8. Các loại thuế khai theo tháng, khai theo quý, khai theo năm, khai theo từng lần phát sinh nghĩa vụ thuế và khai quyết toán thuế

1. Các loại thuế, khoản thu khác thuộc ngân sách nhà nước do cơ quan quản lý thuế quản lý thu thuộc loại khai theo tháng, bao gồm:

...
d) Thuế tài nguyên, trừ thuế tài nguyên quy định tại điểm e khoản này.

...
6. Các loại thuế, khoản thu khai quyết toán năm và quyết toán đến thời điểm giải thể, phá sản, chấm dứt hoạt động, chấm dứt hợp đồng hoặc tổ chức lại doanh nghiệp. Trường hợp chuyển đổi loại hình doanh nghiệp (không bao gồm doanh nghiệp nhà nước cổ phần hóa) mà doanh nghiệp chuyển đổi kế thừa toàn bộ nghĩa vụ về thuế của doanh nghiệp được chuyển đổi thì không phải khai quyết toán thuế đến thời điểm có quyết định về việc chuyển đổi doanh nghiệp, doanh nghiệp khai quyết toán khi kết thúc năm. Cụ thể như sau:

a) Thuế tài nguyên.

...
Điều 11. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế

Người nộp thuế thực hiện các quy định về địa điểm nộp hồ sơ khai thuế theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 45 Luật Quản lý thuế và các quy định sau đây:

1. Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế đối với người nộp thuế có nhiều hoạt động, kinh doanh trên nhiều địa bàn cấp tỉnh theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 4 Điều 45 Luật Quản lý thuế là cơ quan thuế nơi có hoạt động kinh doanh khác tỉnh, thành phố nơi có trụ sở chính đối với các trường hợp sau đây:

...
g) Khai thuế tài nguyên (trừ thuế tài nguyên đối với hoạt động sản xuất thủy điện trong trường hợp lòng hồ thủy điện của nhà máy thủy điện nằm chung trên các địa bàn cấp tỉnh; hoạt động khai thác, xuất bán dầu thô; hoạt động khai thác, xuất bán khí thiên nhiên và thuế tài nguyên của tổ chức được giao bán tài nguyên bị bắt giữ, tịch thu; khai thác tài nguyên không thường xuyên đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép hoặc không thuộc trường hợp phải cấp phép theo quy định của pháp luật)"

- Căn cứ Biểu mức thuế suất thuế tài nguyên ban hành kèm theo Nghị quyết số 1084/2015/UBTVQH13 ngày 10/12/2015 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc ban hành biểu mức thuế suất thuế tài nguyên quy định:

"1. Biểu mức thuế suất đối với các loại tài nguyên, trừ dầu thô và khí thiên nhiên, khí than:

STT	Nhóm, loại tài nguyên	Thuế suất (%)
VV	Nước thiên nhiên	
...	...	
3	Nước thiên nhiên dùng cho sản xuất, kinh doanh, trừ	

	nước quy định tại Điểm 1 và Điểm 2 Nhóm này	
...	...	
3.2	Sử dụng nước dưới đất	
a	Dùng cho sản xuất nước sạch	5
b	Dùng cho Mục đích khác	8

... ”

- Căn cứ Phụ Lục III ban hành kèm theo Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND ngày 20/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ về việc ban hành Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Phú Thọ năm 2023 quy định:

PHỤ LỤC III

GIÁ TÍNH THUẾ TÀI NGUYÊN ĐỐI VỚI NƯỚC THIÊN NHIÊN
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 43/2022/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ)

Cấp 1	Cấp 2	Cấp 3	Cấp 4	Cấp 5	Cấp 6	Tên nhóm, loại tài nguyên/ Sản phẩm tài nguyên	Đơn vị tính	Giá tính thuế (đồng)	Ghi chú
V						Nước thiên nhiên			
...						...			
	V3					Nước thiên nhiên dùng cho mục đích khác			
		V301				Nước thiên nhiên dùng trong sản xuất rượu, bia, nước giải khát, nước đá	m3	40.000	
		V302				Nước thiên nhiên dùng cho khai khoáng	m3	40.000	
		V303				Nước thiên nhiên dùng mục đích khác như làm mát, vệ sinh công nghiệp, xây dựng			
			V30301			Nước mặt	m3	4.000	
			V30302			Nước dưới đất (nước ngầm)	m3	7.000	

Căn cứ các quy định nêu trên và theo nội dung trình bày tại Công văn hỏi của Công ty, Trường hợp Công ty được cấp phép khai thác sử dụng nước dưới đất

(nước ngầm) cho hoạt động sản xuất bia thì Cục Thuế tỉnh Phú Thọ trả lời theo nguyên tắc như sau:

Hoạt động khai thác nước dưới đất (nước ngầm) thuộc đối tượng chịu thuế tài nguyên; Việc tính thuế tài nguyên được thực hiện theo quy định tại Điều 4, Điều 5, Điều 6 Thông tư 152/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính, Thông tư 12/2016/TT-BTC của Bộ Tài chính, Nghị quyết số 1084/2015/UBTVQH13 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Quyết định số 43/2022/QĐ-UBND của UBND tỉnh Phú Thọ; Thời hạn nộp hồ sơ khai thuế tài nguyên thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 6 Điều 8 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP và Điều 44 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14; Địa điểm nộp hồ sơ khai thuế theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 11 Nghị định 126/2020/NĐ-CP; Thời hạn nộp thuế chậm nhất là ngày cuối cùng của thời hạn nộp hồ sơ khai thuế theo quy định tại Điều 55 Luật quản lý thuế số 38/2019/QH14.

Công ty căn cứ hướng dẫn nêu trên, đối chiếu với tình hình thực tế phát sinh tại Công ty để thực hiện đúng quy định. Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn được đăng tải trên Website của Cục Thuế tỉnh Phú Thọ (<http://phutho.gdt.gov.vn>) hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra – Kiểm tra số 1 - Cục thuế tỉnh Phú Thọ (Điện thoại: 0210 6250655) cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan để được hướng dẫn cụ thể.

Cục Thuế tỉnh Phú Thọ trả lời để Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn – Phú Thọ được biết và thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đã được trích dẫn tại Công văn này./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng: TTKT1, KK&KTT, NVDTPC;
- Lưu: VT, TTHT.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Đỗ Trọng Bồng